

Bản án số: **293/2021/HS-ST**

Ngày: 23/9/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Tố Loan.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lò Văn Sung.**

Ông **Mùa A Phênh.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 295/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 299/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Và A T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N U, xã N U, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Và A N (đã chết); Con bà: Mùa Thị D (đã chết); Vợ: Chá Thị H, sinh năm 1979; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 21/6/2021, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2021, Và A T đi bộ một mình từ nhà ở Bản N U, xã N U, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên sang nhà Và Thị D, sinh năm 1993, trú tại: Bản N U, xã N U, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên hỏi mua hồng phiến về để sử dụng cho

bản thân. Khi sang nhà D, Bị cáo đứng trước cửa nhà và hỏi D: "Có Hồng phiến không?". D nói: "Có, mang tiền đây". Bị cáo đưa cho D 20.000 đồng gồm hai tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. D cầm tiền Bị cáo đưa, đi vào trong nhà, còn Bị cáo vẫn đứng đợi ở cửa nhà D. Khoảng 05 phút sau, D đi ra đưa cho Bị cáo một viên Hồng phiến màu hồng, bên ngoài dùng mảnh nilon màu hồng gói và hàn kín lại. Bị cáo cầm lấy gói Hồng phiến D bán, cất vào Ti quần bên phải, phía trước đang mặc rồi đi bộ về nhà. Việc mua bán Hồng phiến có D và Bị cáo biết. Khoảng 09 giờ 30 phút, khi Bị cáo đang đi bộ trên đường bản N U, xã N U, huyện Đ B thì bị Tổ công tác Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tây Trang yêu cầu Bị cáo đứng lại kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong Ti quần phía trước bên phải Bị cáo đang mặc có 01 gói nilon màu hồng, miệng gói hàn kín, bên trong có một viên Hồng phiến màu hồng. Ngoài ra không phát hiện thu giữ gì khác. Tổ công tác đã đưa Bị cáo cùng vật chứng về đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tây Trang, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngày 22/6/2021, đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tây Trang đưa Bị cáo cùng hồ sơ vật chứng đến Công an huyện Đ B để điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/6/2021 đã xác định: Khối lượng viên nén màu hồng nghi ma Ty tổng hợp thu giữ của V và A T có khối lượng là 0,1 gam, gửi toàn bộ giám định, không hoàn lại mẫu.

Tại bản kết luận giám định số: 725/GĐ-PC09 ngày 29/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng nghi ma Ty tổng hợp trích ra từ vật chứng thu giữ của V và A T gửi giám định là ma Ty loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma Ty, STT: 323, Mục IIC; Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/05/2018, không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 242/CT-VKSĐB ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo V và A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo: Từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo Và A T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 21/6/2021 tại khu vực bản N U, xã N U, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, Và A T đã có hành vi cất giấu trái phép tại Ti quần bên phải Bị cáo đang mặc 0,1 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma Ty, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma Ty mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma Ty thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

*...c)...Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

**[2] Về tính chất của vụ án:** Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma Ty nhằm mục đích để sử dụng của Bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma Ty, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma Ty là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[3]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã N U, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, bản thân không được đi học, ở nhà lao động sản xuất, phụ giúp gia đình.

Năm 1993 kết hôn với chị Chá Thị Hạ, sinh năm 1979 và có 03 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004.

Bị cáo nghiện ma Ty từ năm 2013 cho đến ngày bị bắt. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Ngày 21/6/2021 bị Tổ công tác Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tây Trang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đ B ra Quyết định khởi tố Bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Bị can theo quy định của pháp luật.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

**[4]** Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

*“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của Bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

**[5]** Về vật chứng vụ án gồm: 0,1 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy, nhưng Cơ quan CSĐT công an huyện Đ B

đã gửi toàn bộ giám định, không hoàn lại mẫu. Vì vậy HĐXX không xem xét xử lý.

**[6] Các vấn đề khác:**

Bị cáo khai nguồn gốc số ma Ty Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của Và Thị D, trú tại Bản N U, xã N U, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên và trước đó ngày 15/6/2021 Bị cáo có mua 01 viên Methamphetamine của D với giá 20.000 đồng và đã sử dụng hết. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, xác minh nhiều lần tại bản N U, xã N U, huyện Đ B nơi D sinh sống thì D không có mặt tại địa phương từ tháng 06/2021 đến nay, chưa đủ cơ sở kết luận D có liên quan đến vụ án này. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra sẽ xử lý sau khi có đủ căn cứ, nên HĐXX không xem xét xử lý.

**[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng:**

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

**[8] Về án phí:** Theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Và A T do Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

**[9] Về kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Và A T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma Ty*".

**Xử phạt Bị cáo: 01 (một) năm 05 (năm) tháng.** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (21/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

**2. Về vật chứng vụ án:** Không.

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự HDB;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Tố Loan**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Trần Thị Tố Loan**